

SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
BỆNH VIỆN KIẾN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 639/VBCB-BVKA

Hải Phòng, ngày 07 tháng 8 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện thực hiện
khám, điều trị HIV/AIDS**

Kính gửi: Sở Y tế Hải Phòng

Tên cơ sở công bố: **Bệnh viện Kiến An**

Số giấy phép hoạt động đã được cấp: Số 03/2014/HP-GPHĐ cấp lại lần 1 ngày 02/8/2021 do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp.

Địa chỉ: Số 35 Trần Tất Văn, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3668.115. Email: vanthubvka@gmail.com

Công bố đủ điều kiện thực hiện khám và điều trị HIV/AIDS và gửi kèm theo văn bản này 01 bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau đây:

- (1) Bản sao hợp lệ giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh kèm theo danh mục chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- (2) Danh sách nhân sự và thiết bị y tế bảo đảm thực hiện khám và điều trị HIV/AIDS theo Mẫu 05 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP
- (3) Bản sao hợp lệ hợp đồng hỗ trợ chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



GIÁM ĐỐC

TS.BS. Nguyễn Bá Phước

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Số: **03/2014**/HP - GPHĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được tư nhân Sở Y tế,

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Cấp lại lần 1 **CHỨNG THỰC**
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Kiến An**

Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: Bác sỹ Nguyễn Bá Phước **17-08-2021**

Số chứng chỉ hành nghề: Số 003553/HP-CCHN cấp ngày 06/01/2014. Số **6773**/CT quyền số **03**

Nơi cấp: Sở Y tế thành phố Hải Phòng.

Hình thức tổ chức: Bệnh viện đa khoa

Địa điểm hành nghề: Số 35 Trần Tất Văn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn đã được Sở Y tế phê duyệt

Thời gian làm việc hàng ngày: 24/24 giờ./.

Hải Phòng, ngày 02 tháng 8 năm 2021

GIÁM ĐỐC

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG PHÙ LỊCH, Q. KIẾN AN



ĐÃ THU LỆ PHÍ

KT. CHỦ TỊCH
MÔ CHỮ TỊCH
Đỗ Quốc Hưng

Trần Anh Cường

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 148 /QĐ-SYT

Hải Phòng, ngày 03 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt Danh mục kỹ thuật trong khám, chữa bệnh
thực hiện tại Bệnh viện Kiến An**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật;

Căn cứ các Quyết định của UBND thành phố Hải Phòng về việc quy định mức giá thu dịch vụ khám, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 1717/2010/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

Xét đề nghị của Bệnh viện Kiến An tại Tờ trình số 130/TTr-BVKA ngày 19/11/2015 về việc đề nghị phê duyệt phân tuyến kỹ thuật và Danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh tại Bệnh viện Kiến An kèm theo Biên bản họp Hội đồng chuyên môn kỹ thuật Bệnh viện Kiến An ngày 18/11/2015;

Căn cứ Biên bản thẩm định kỹ thuật chuyên môn ngày 27/01/2016 của Đoàn thẩm định danh mục kỹ thuật trong khám, chữa bệnh đối với Bệnh viện Đa khoa Kiến An được thành lập tại Quyết định số 100/QĐ-SYT ngày 19/01/2016 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng;

Xét đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế Hải Phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh được phép thực hiện tại Bệnh viện Kiến An (có Danh mục chi tiết kèm theo):

STT	CHUYÊN KHOA	DMKT THEO THÔNG TƯ 43		DMKT THEO THÔNG TƯ 50	DMKT THEO QĐ UBND TP	TỔNG SỐ DMKT
		ĐÚNG TUYỂN	VƯỢT TUYỂN			
1	Hồi sức cấp cứu và chống độc	281	18	44	13	356
2	Nội khoa	317	29	51	05	402
3	Nhi khoa	1797	110	13	45	1965
4	Da liễu	70	00	00	00	70
5	Nội tiết	125	27	00	00	152
6	Y học cổ truyền	394	00	00	27	421
7	Gây mê hồi sức	4441	258	00	00	4699
8	Ngoại khoa	628	212	00	551	1391
9	Bỏng	104	23	00	18	145
10	Ung bướu	294	17	00	06	317
11	Phụ sản	211	06	00	26	243
12	Mắt	222	01	04	38	265
13	Tai Mũi Họng	336	00	02	55	393
14	Răng Hàm Mặt	189	14	01	32	236
15	Phục hồi chức năng	153	00	09	00	162
16	Điện quang	339	11	00	127	477
17	Nội soi chẩn đoán can thiệp	73	04	01	10	88
18	Thăm dò chức năng	80	07	00	18	105
19	Huyết học - Truyền máu	222	13	04	23	262
20	Hóa sinh	131	43	00	29	203
21	Vi sinh - Ký sinh trùng	320	03	00	11	334
22	Giải phẫu bệnh tế bào học	72	03	00	13	88
23	Vi phẫu	28	00	00	00	28
24	Phẫu thuật nội soi	189	79	03	11	282
25	Tạo hình thẩm mỹ	59	00	00	00	59
	Tổng số	11.075	878	132	1.058	13.143

Điều 2. Danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh được phê duyệt cho đơn vị sẽ là cơ sở để Bảo hiểm Y tế thanh toán và chuyển tuyến.

Điều 3. Phòng Nghiệp vụ Y phối hợp với các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện "Quy định Phân tuyến kỹ thuật và Danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh".

Điều 4. Các Ông, bà Trưởng các phòng ban Sở Y tế, Giám đốc Bệnh viện Kiến An căn cứ Quyết định thi hành. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế cho các Quyết định phê duyệt Danh mục kỹ thuật của Sở Y tế Hải Phòng trước đây đối với Bệnh viện Kiến An./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bảo hiểm xã hội TP;
- Lưu: VT, NVY.



GIÁM ĐỐC

Phạm Thu Xanh

DANH MỤC KỸ THUẬT ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT
ĐỂ THỰC HIỆN KHÁM, ĐIỀU TRỊ HIV/AIDS TẠI BỆNH VIỆN KIẾN AN

(Kèm theo Giấy phép hoạt động số 03/2014/HP-GPHĐ ngày 02/8/2021

của Sở Y tế Hải Phòng)

STT	Mã tương đương	Tên dịch vụ kỹ thuật theo TT 43	PHÂN TUYỂN KỸ THUẬT				Quyết định phê duyệt của Sở Y tế	
			A	B	C	D	Số QĐ	Số thứ tự
1	13.0006.0673	Phẫu thuật lấy thai trên người bệnh có bệnh truyền nhiễm (viêm gan nặng, HIV-AIDS, H5N1, tiêu chảy cấp...)	X	X			Quyết định số 148/QĐ-SYT ngày 03/02/2016	6
2	24.0169.1616	HIV Ab test nhanh	X	X	X	X	Quyết định số 148/QĐ-SYT ngày 03/02/2016	168
3	24.0175.1663	HIV khẳng định (*)	X	X			Quyết định số 148/QĐ-SYT ngày 03/02/2016	174
4	24.0180.1662	HIV đo tải lượng hệ thống tự động	X	X			Quyết định số 148/QĐ-SYT ngày 03/02/2016	179

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NHÂN SỰ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐỂ THỰC HIỆN
KHÁM VÀ ĐIỀU TRỊ HIV/AIDS**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN KIẾN AN**
2. Địa chỉ: Số 35 Trần Tất Văn, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng
3. Thời gian làm việc hằng ngày:¹ Từ 7h-11h30; 13h30-17h (từ Thứ 2 đến Thứ 7),
Trực cấp cứu 24/24, 7 ngày/tuần.
4. Danh sách người thực hiện:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/số giấy phép hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn ²
1	Phạm Thị Thanh Mai	006808/HP- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - CC Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân HIV/AIDS	Trưởng khoa Truyền nhiễm
2	Lê Trọng Vĩnh	006807/HP- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - CN Chăm sóc điều trị HIV/AIDS cơ bản cho cán bộ y tế tại các phòng khám ngoại trú	Phó khoa Truyền nhiễm
3	Bùi Thị Hà	013095/HP- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - CC Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân HIV/AIDS cơ bản	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm
4	Trịnh Thị Hoà	011023/HP- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - GCN Kiến thức cơ bản trong chăm sóc và điều trị HIV/AIDS	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm

5	Nguyễn Thị Vân Anh	007034/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - GCN Kiến thức cơ bản trong chăm sóc và điều trị HIV/AIDS	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm
6	Nguyễn Văn Huy	005270/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng. - GCN Kiến thức cơ bản trong chăm sóc và điều trị HIV/AIDS	Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm
7	Ninh Thị Hà Vân	004305/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV- Ngạch điều dưỡng - GCN Kiến thức cơ bản trong chăm sóc và điều trị HIV/AIDS”	Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm
8	Nguyễn Thị Dịu	009976/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y - GCN Kiến thức cơ bản trong chăm sóc và điều trị HIV/AIDS	Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm
9	Phạm Thị Thuỳ	012098/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y - CC Chăm sóc sức khỏe tâm thần cho người nhiễm HIV	Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm

5. Bản kê khai danh mục thiết bị y tế

Số TT	Tên trang thiết bị	Ký hiệu thiết bị (MODEL)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Số lượng
1	Máy xét nghiệm huyết học (máy phân tích huyết học)	BC-780	Mindray	Trung Quốc	01
2	Máy phân tích nước tiểu	Mission U500	Acon	Trung Quốc	01
3	Máy xét nghiệm sinh hóa	CS-680	Druil	Trung Quốc	01
4	Máy ly tâm 12 ống HERIME	Z206A	HERIME	Đức	01
5	Cân điện tử				01
6	Bộ đo huyết áp kế				01
7	Nhiệt kế				01
8	Ống nghe				01

6. Cơ sở vật chất

a) Khoa Truyền nhiễm bệnh viện Kiến An có 34 giường kế hoạch, 44 giường bệnh thực kê.

- Tổng diện tích mặt bằng: 833,56 m²
- Tổng diện tích xây dựng: 313,92 m² diện tích/ 50 giường bệnh
- Kết cấu xây dựng nhà: Kết cấu khung cột bê tông cốt thép. Móng xây gạch, dầm móng bê tông cốt thép.
- Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh (đối với bệnh viện): 6,3 m²
- Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:
 - + Phòng khám ngoại trú HIV/AIDS: 27 m²
 - + Phòng bệnh diện tích lớn nhất: 27 m²
 - + Phòng bệnh diện tích nhỏ nhất: 18,36 m²
 - + Phòng thủ thuật: 18,36 m²
 - + Phòng cấp cứu: 27 m²
 - + Phòng nhân viên: 18,36 m²
 - + Phòng hành chính: 18,36 m²

b) Phòng khám ngoại trú HIV nằm tại tầng 2 khu nhà khoa Truyền nhiễm, có 01 phòng với diện tích 27m^2 , được bố trí làm 02 khu vực (01 khu vực tư vấn bệnh nhân HIV, 01 khu vực khám và điều trị bệnh nhân HIV). Phòng khám có đầy đủ trang thiết bị y tế, dụng cụ phục vụ cho công tác khám, điều trị, tư vấn bệnh nhân HIV/AIDS. Phòng khám có 1 xe tiêm hai tầng trong đó có 01 hộp thuốc cấp cứu sốc phản vệ (thuốc và dụng cụ theo tiêu chuẩn của bộ Y tế), 01 cân điện tử, 01 bộ đo huyết áp kế, 01 nhiệt kế, 01 ống nghe, 01 thùng kháng khuẩn, 03 thùng phân loại rác thải. Bác sĩ, điều dưỡng có chứng chỉ chăm sóc, điều trị, tư vấn HIV/AIDS sẽ thay phiên làm việc tại Phòng khám theo lịch của Khoa truyền nhiễm.

c) Khoa Vi sinh được bố trí tại tầng 2 dãy nhà số 13. Tổng diện tích mặt bằng: $182,45\text{m}^2$. Diện tích các phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm:

- Phòng nhận bệnh phẩm- Phòng đệm: 14m^2
- Phòng tách chiết: 12m^2
- Phòng pha hóa chất: $8,7\text{m}^2$
- Phòng PCR: $10,15\text{m}^2$
- Phòng an toàn sinh học: $38,48\text{m}^2$
- Phòng nuôi cấy: $26,6\text{m}^2$
- Phòng lấy mẫu bệnh phẩm: $5,88\text{m}^2$

d) Phòng xét nghiệm HIV được bố trí trong phòng máy của khoa Vi sinh. Phòng đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp II với diện tích là $38,48\text{m}^2$.

e) Phòng cấp phát thuốc được bố trí tại khoa Dược với diện tích 15m^2 , có trang bị đầy đủ trang thiết bị để bảo quản và cấp phát thuốc theo quy định.

f) Các điều kiện vệ sinh môi trường

- Xử lý nước thải: Bệnh viện đã có hệ thống thu gom nước thải và nước mưa riêng biệt. Nước thải của khoa được thu gom toàn bộ vào hệ thống nước thải chung của toàn viện. Bệnh viện có Hệ thống xử lý nước thải tập trung theo công nghệ AAO công suất $350\text{m}^3/\text{ngày đêm}$. Nước thải sau khi được xử lý tập trung xả ra cống thoát nước chung khu vực trên đường Trần Tất Văn, thuộc phường Phù Liễn, quận Kiến An, đi vào trạm xử lý nước thải Tràng Minh (công suất $1.500\text{m}^3/\text{ngày đêm}$), sau đó thoát ra kênh Đò Vọ thuộc hệ thống thủy lợi Đa Độ do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đa Độ quản lý, khai thác và sông Lạch Tray. Bệnh viện đã có Giấy phép môi trường số 2395/GPMT-UBND do ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp ngày 21/07/2022.

- Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

+ Chất thải nguy hại lây nhiễm: Được phân loại ngay tại nguồn từ khi phát sinh. Chất thải được cho vào thùng có lót túi nilon màu vàng có biểu tượng nguy hại, chất thải lây nhiễm sắc nhọn được phân loại vào hộp đựng vật sắc nhọn chuyên dụng và được thu gom, vận chuyển bằng thùng chứa có màu sắc, kích thước, có biểu tượng phù hợp đến khu vực lưu chứa chất thải lây nhiễm của Bệnh viện ngay trong ngày và được bàn giao cho Công ty TNHH – MTV Môi trường đô thị Hải Phòng theo hợp đồng số 09/24/HĐ-RYT 02 ngày/lần vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

+ Chất thải nguy hại không lây nhiễm: Được phân loại, thu gom và vận chuyển về khu vực lưu chứa chất thải nguy hại của Bệnh viện. Bệnh viện đã ký Hợp đồng xử lý với Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Toàn Thắng theo hợp đồng số 300/2023/HĐXLCT bàn giao vận chuyển và xử lý 2 lần/năm và ngay khi cần.

+ Chất thải rắn thông thường (Lọ thủy tinh): Bệnh viện ký Hợp đồng với công ty TNHH Đầu tư thương mại Bình Thủy, bàn giao vận chuyển và xử lý theo hợp đồng số 05/2024 KA/BT.

+ Chất thải tái chế : Bệnh viện ký Hợp đồng với công ty TNHH Đầu tư thương mại Bình Thủy, bàn giao vận chuyển và xử lý theo hợp đồng số 06/2024 KA/BT.

+ Chất thải sinh hoạt: Bệnh viện ký Hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt số 57/HDDV ngày 02/01/2024 với Công ty TNHH Môi trường.

g) An toàn bức xạ: Có kiểm định kiểm xạ đầy đủ.

h) Hệ thống phụ trợ

- Phòng cháy chữa cháy: Tòa nhà được xây dựng trước thời điểm có hiệu lực của Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 ngày 29/6/2001. Bệnh viện đang thực hiện theo lộ trình bổ sung hoàn thiện các trang thiết bị PCCC theo quy định. Hiện tại đã trang bị bình chữa cháy, hệ thống lăng vòi cứu hỏa, đèn chỉ dẫn thoát nạn, hệ thống báo cháy tự động, chuông báo cháy, hệ thống bơm cứu hỏa, bể nước chữa cháy.

- Khí y tế: 02 bồn Oxy lỏng, 02 máy nén khí trung tâm và 02 máy hút áp lực âm

- Máy phát điện: 01 máy phát điện HONDA SH5000 7,5kVA

- Thông tin liên lạc: 0806.5057.08

Hải Phòng, ngày 07 tháng 8 năm 2024

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH,
CHỮA BỆNH**



GIÁM ĐỐC

TS.BS. *Nguyễn Bá Phước*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

Xét nghiệm “HIV đo tải lượng hệ thống tự động”

Số: ~~2024/21~~ 2024/BVKA-BVHNVT

Căn cứ Luật dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 24/11/2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017:

Căn cứ Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 64/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật số 71/2020/QH14 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 16/11/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật, phòng, chống nhiễm virus gây ra hội chứng suy giảm mắc phải ở người (HIV/AIDS);

Căn cứ nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư 14/2019/TT-BYT và Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 (áp dụng từ 01/01/2023) của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư 09/2019/TT-BYT ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Bộ Y tế về hướng dẫn thẩm định điều kiện ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu, chuyển thực hiện dịch vụ cận lâm sàng và một số trường hợp thanh toán trực tiếp chi phí trong khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BYT ngày 26/10/2018 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế và khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế liên quan đến HIV/AIDS;

Căn cứ Thông tư số 30/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Công văn số 2060/BYT-AIDS ngày 25/03/2021 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn chuyển dịch vụ cận lâm sàng trong chẩn đoán, điều trị nhiễm HIV và bệnh Lao.



Căn cứ vào khả năng và nhu cầu hai bên:

Hôm nay, ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, chúng tôi gồm:

BÊN A : BỆNH VIỆN KIẾN AN

Địa chỉ : Số 35 Trần Tất Văn – Kiến An – Hải Phòng

Số TK : 3714.0.1016300.00000 Tại: Kho bạc Nhà nước Kiến An

Mã số thuế : 0200992256

Điện thoại : 0225.3877.064

Đại diện : Ông **Nguyễn Bá Phước** Chức vụ: Giám đốc bệnh viện

BÊN B : BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT TIỆP

Địa chỉ : Số 01 đường Nhà Thương, P. Cát Dài, Q. Lê Chân, Hải Phòng

Số TK : 3714.0.1016302.00000 tại Kho bạc Nhà nước Hải Phòng

Mã số thuế : 0200891120

Điện thoại : 02253.700.436

Đại diện : Ông **Đỗ Mạnh Thắng** Chức vụ: **Giám đốc**

Sau khi trao đổi, thỏa thuận hai bên đồng ý ký Hợp đồng nguyên tắc với các điều khoản như sau:

Điều 1. Nội dung và thời gian thực hiện.

Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp nhận mẫu bệnh phẩm và cung cấp dịch vụ xét nghiệm **“HIV đo tải lượng hệ thống tự động”** cho Bệnh viện Kiến An từ ngày 04/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

Điều 2. Đơn giá, phương thức và tiến độ thanh toán.

Đơn giá dịch vụ kỹ thuật: thực hiện theo giá quy định tại Thông tư 14/2019/TT-BYT và Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 (áp dụng từ 01/01/2023) của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng; theo giá quy định hiện hành của bên B (bên B không thu thêm chi phí nào khác).

Đơn giá thay đổi theo quy định của Bộ Y tế;

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản;

- Số tiền = Tổng số mẫu x đơn giá (giá DVKT)

- Thời gian thanh toán: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày bên A nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán theo quy định

- Hồ sơ thanh toán gồm:

+ Hóa đơn theo quy định;

+ Biên bản bàn giao số lượng xét nghiệm có xác nhận của hai bên trong kỳ thanh toán.

+ Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành (Mẫu số 08a).

- Bên B hoàn lại bên A số tiền công lấy mẫu, vật tư tiêu hao = 7% x đơn giá x tổng số mẫu.

Điều 3: Trách nhiệm của Bên A.

- Chịu trách nhiệm khi Cơ quan Bảo hiểm xã hội Hải Phòng giám định về chi phí dịch vụ kỹ thuật "HIV đo tải lượng hệ thống tự động".
- Thống nhất mẫu xét nghiệm gửi cho Bên B theo các quy định của Bộ Y tế;
- Lấy lại bệnh phẩm khi Bên B báo bệnh phẩm không đủ chất lượng hoặc thất lạc;
- Cử cán bộ giao bệnh phẩm tại khoa Hóa sinh Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, vào chiều thứ 2, thứ 5 hàng tuần (*trong giờ hành chính*), kèm theo các biểu mẫu quy định.
- Chịu trách nhiệm về tính trung thực và an toàn sinh học của bệnh phẩm;
- Nhận kết quả xét nghiệm trực tiếp tại khoa xét nghiệm Bệnh viện;
- Phân công cán bộ giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến Bên B;
- Cùng Bên B hoàn thiện chứng từ thanh toán.
- Nếu có bất cứ sự thay đổi nào liên quan đến hợp đồng này, Bên A phải thông báo kịp thời cho Bên B trước 1 tháng.

Điều 4: Trách nhiệm của Bên B.

- Khoa Sinh hóa cung cấp typ lấy bệnh phẩm cho bên A;
- Nhân viên xét nghiệm khoa Hóa sinh trực tiếp nhận bệnh phẩm, kiểm tra ngay chất lượng mẫu, các thông tin, biểu mẫu, tạo điều kiện cho Bên A thực hiện được nhanh chóng. Báo Bên A lấy lại bệnh phẩm khi không đảm bảo chất lượng hoặc thất lạc;
- Hướng dẫn Bên A thông tin hướng dẫn lấy mẫu bệnh phẩm, cách bảo quản và tiêu chí loại trừ theo quy định;
- Trả kết quả xét nghiệm trực tiếp cho bên A, có xác nhận, đóng dấu đầy đủ và lưu kết quả trên sổ sách, hồ sơ của bên B theo quy định của Bộ Y tế.
- Thời gian trả kết quả: 05 ngày làm việc từ khi nhận mẫu bệnh phẩm;
- Cùng bên A hoàn thiện chứng từ thanh toán;
- Nếu có bất cứ sự thay đổi nào liên quan đến hợp đồng này, bên B phải thông báo kịp thời cho bên A trước 1 tháng.

Điều 5. Cam kết chung.

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng. Bên nào thực hiện không đúng, phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
- Việc vi phạm hợp đồng của bên này gây thiệt hại vật chất cho phía bên kia thì bên vi phạm phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại giá trị thực tế.
- Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì hai bên phải thông báo cho nhau để cùng bàn bạc, giải quyết.

Điều 6. Hiệu lực của hợp đồng.

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Hợp đồng được lập thành bốn bản (04 bản), Bên A giữ hai bản (02 bản), bên B giữ hai bản (02 bản) có giá trị pháp lý như nhau. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này phải được lập thành văn bản và phải được đại diện có thẩm quyền của các bên ký tên, đóng dấu./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Bá Phước

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



Đỗ Mạnh Thắng

